

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH XUYỀN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 76/2021/HS-ST  
Ngày 17 tháng 8 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Vân Hồng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà Trần Thị Năm;

- Ông Nguyễn Quang Thái.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Giang Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2021/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 83/2021/HSST- QĐ ngày 06 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, sinh ngày 28/7/1988, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị S (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/HSST ngày 24/4/2006 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xử phạt Nguyễn Văn T 06 tháng tù cho hưởng án treo (thời gian thử thách 12 tháng) về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phí vào tháng 7/2006; Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 147/HSST ngày 22/12/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn T 04 năm tù về tội Cướp tài sản. Tổng hợp với 06 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11 ngày 24/4/2006 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, buộc T phải chấp hành chung cả 2 bản án là 04 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/12/2010, chấp hành xong án phí tháng 3/2007; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2021 cho đến nay (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h45' ngày 21/5/2021 tại đường dân sinh thuộc tổ dân phố C, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy - Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T đang có hành vi cất giấu 02 gói ma túy đá trong vành mũ lưỡi trai của T đang đội trên đầu. Vật chứng thu giữ, gồm: 02 gói nylon có KT: 02 x 03 cm, được bọc trong mảnh giấy vệ sinh màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể dạng đá, (T khai đó là ma túy methamphetamine cất giấu để sử dụng), được niêm phong vào phong bì ký hiệu A; 01 mũ lưỡi trai bằng vải tối màu.

Tại kết luận giám định số 1153/KLGD ngày 25/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2899 gam Loại Methamphetamine.* Hoàn trả trực tiếp đối tượng còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm A= 0,2825 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Về nguồn gốc ma túy, T khai nhận: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2010 cho đến nay. Khoảng 17h00' ngày 21/5/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đi nhờ xe mô tô của người đi đường từ nhà đến khu vực thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy về để sử dụng. Tại đây T tìm và mua được 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ của 1 đối tượng nam giới lạ mặt (không rõ tên tuổi địa chỉ tự giới thiệu tên là Cường), T xin Cường thêm 01 túi nylon trắng với mục đích không sử dụng hết thì san ra cất đi để sau này sử dụng tiếp, Cường cho T thêm 01 túi nylon. Sau khi mua được ma túy T đi về nhà, tại nhà mình, T san gói ma túy vừa mua được ra làm 2 phần, phần san ra đút vào túi nylon Cường cho thêm với mục đích để sử dụng dần, sau đó dùng giấy vệ sinh gói 02 gói ma túy, rồi giấu cả 02 gói ma túy vào bên trong vành mũ lưỡi trai đội lên trên đầu. Do thấy Cường bán ma túy rẻ nên T tiếp tục đi đến thị trấn Hương Canh với ý định tìm Cường mua thêm ma túy về sử dụng dần và xin số điện thoại của Cường để tiện liên lạc mua ma túy sau này. Khi đến thị trấn Hương Canh, T đi bộ tìm Cường, tại đường dân sinh thuộc khu vực tổ dân phố Chuối Ná, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên thì bị Công an huyện Bình Xuyên kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Đối với 01 người nam giới tự khai tên là “Cường”, khoảng 30 tuổi đã bán ma túy cho T tại khu vực thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, Vĩnh Phúc, T không biết họ, tên, địa chỉ của người này, quá trình điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã xác minh tại thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên nhưng không xác định được đối tượng nào như T khai, nên không có cơ sở để xử lý.

Tại Cáo trạng số: 84/CT-VKSTĐ ngày 21/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T vẫn khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu tiêu hủy 0,2825g mẫu trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 01 chiếc mũ lưỡi trai không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Văn T không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; phù hợp về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội; phù hợp với vật chứng đã thu giữ, với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 21h45’ ngày 21/5/2021 tại đường dân sinh thuộc tổ dân phố Chuối Ná, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép ma túy đá loại Methamphetamine được giám định có khối lượng là 0,2899 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị xét xử nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Hiện tại trên địa bàn huyện Bình Xuyên các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng.... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản và thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng: Đối với số ma túy và bao gói ma túy còn lại sau giám định và 01 chiếc mũ lưỡi trai bằng vải không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/5/2021).

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tịch thu tiêu hủy 0,2825 gam ma túy cùng toàn bộ bao gói còn lại sau giám định và 01 chiếc mũ lưỡi trai bằng vải.

(đặc điểm tang vật như biên bản bàn giao vật chứng ngày 23/7/2021).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Bình Xuyên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Thị Vân Hồng**



**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên  
tòa**

**Vũ Thị Kim Dung      Sái Văn Trọng**

**Đỗ Thế Bình**



